

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ

Tòa Thánh-Tây Ninh



THIÊN LUẬT CAO ĐÀI

Khai Tâm Quách Minh Chương

Tài liệu lưu hành nội bộ (2022)

Khai Tâm Quách Minh Chương



Tòa Thánh Tây Ninh

Khai Tâm Quách Minh Chương

THIÊN LUẬT CAO ĐÀI

Chiếu theo bài thánh giáo thứ năm mươi sáu trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển quyển hai, giảng cơ ngày 19 tháng 06 năm Mậu Thìn [05-08-1928], Đức Chí Tôn dạy về “bình đạo” ngày nay, mỗi nơi đều mong mỗi sự độc lập, hiệp thể riêng để kinh chống, trái với Thiên Luật Cao Đài.

Thiên luật là luật của Trời ban, tức là luật của Thiên Đình hay còn gọi là Thiên điều. Khi tạo đoan càn khôn vũ trụ, pháp giới đã định thì tự nhiên Phật sanh Pháp, Pháp mới sanh Tăng, định thể vạn vật và có đủ mọi lý pháp sinh trưởng-thăng hoa và tiêu diệt. Đó là luật pháp thể cho trật tự càn khôn, quy định mọi sự sống chết và giựt tấn của các đẳng chơn hồn trên đường tấn hóa.

*“Chờ xem **Thiên luật** không tư kỹ,
Mới rõ Thần minh chẳng vị kỳ”*
[Thiên Thai Kiến Điện]

Trời Đất công minh vô tư, thiên địa tuần hoàn, Thần minh chẳng vị nể ai, cứ chiếu theo cân công lý mà điều hành trong guồng máy của Đức Chí Tôn. Từ Đạo mới sinh ra vạn vật, vạn vật cũng nương đạo mới trở về trạng thái nguyên thủy. Luật Thiên Điều Cao Đài chỉ Luật Pháp của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, do Đức Chí Tôn đã đặc ân ban cho hơn loại thời kỳ nay ân hưởng. Mỗi giai đoạn tấn hóa sẽ có nhưng ân hồng

riêng, giáo pháp hữu hình riêng dành cho chúng sanh tu tập, hướng đến con đường giải thoát bến bờ sinh tử.

Quả địa cầu 68 này đã trải đến thời kỳ sắp mãn Tam Chuyển, với nhiều cơ quan cứu khổ của các Đấng lãnh đạo Tam Giáo, tức là Nhứt Kỳ Phổ Độ và Nhị Kỳ Phổ Độ, hướng dẫn con người thoát trần. Khi hạ trần, các Đấng Thiêng Liêng cầm bí pháp dẫn độ. Loài người vì còn mê vọng, phải chịu thất phận, tác động đến chơn pháp đạo quý trọng khi các Đấng Giáo Chủ tịch diệt. Dần dần, giáo pháp đã đi đến trạng thái biến tướng, dị hình, làm chơn giáo phải ra phàm giáo.

*“Tôn giáo ngày nay, đã làm lạc, đã **thất chơn truyền**, tinh thần nhơn chủng đương tìm kiếm một mãnh lực tinh thần nào chan chứa tâm đức có thể làm cho mình thỏa mãn, ngày giờ này họ đương tiếm tàng, họ vẫn còn thiếu, vẫn còn khao khát, họ đói kém tinh thần, họ còn đói kém tín ngưỡng” [Thuyết Đạo của ĐHP, Q.2 bài 43].*

Tam Giáo và Ngũ Chi đầu đã hiện diện mặt thế, nhưng trải qua thời gian quá dài, bị dung nạp học thuyết duy vật, hình tướng, cũng như những uơm mầm của sự phá hoại mà làm cho giáo pháp khó có khả năng kèm thút con người trong chơn pháp. Vì vậy, con người vẫn thềm món ăn tinh thần khoái lạc, để thỏa mãn chơn tánh. Đức Thượng Đế nơi Huỳnh Kim Khuyết mỗi mồn nhìn đàn con thơ bơ vơ, lặng hụp giữa dòng đời, buồn lòng nhìn sự thất pháp trong tay nhơn loại. Đức Ngài quyết xuống thế lập giáo, mở

cuộc đại ân xá, ấy là Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, hầu nâng dìu 92 ức Nguyên Nhân còn lâm phạm, lại độ chúng sanh ra khỏi nơi tội lỗi, lần hồi tâm đường về bản nguyên.

Bất kể Giáo Hội nào cũng có hệ thống giáo lý, giáo luật tu hành. Đạo Cao Đài có luật-pháp, đó là **Tân Luật** và **Pháp Chánh Truyền**, là hai bộ **Thiên Luật** tại thế cho chúng sanh nương để đem thân tu sửa, làm lành, lánh dữ, lập công, bồi đức, lên thuyền Bát Nhã.

Cách lập pháp của Đức Chí Tôn thời này có phần ưu việt cho chúng sanh. Bởi lẽ, thứ nhất, luật pháp đã không còn khắc khe, đặng hưởng những ân huệ lớn lao mà chưa bao giờ có trước đây. Thứ hai, Đức Chí Tôn sợ thất pháp như cựu luật, Đức Ngài làm chủ mỗi đạo, chẳng chịu giao chánh pháp cho tay phạm nữa. Thứ ba, yếu tôn nghiêm Thiên-Nhân sẽ là một điểm đáng được đề cập, khi mà thời kỳ nhân loại bị vật dục đè nén; cần lắm sự dìu dẫn pháp kỹ của Bát Quái Đài, hầu có phương trị thế, độ thế nhập đạo, giúp con cái Đức Chí Tôn khỏi phải sa vào hầm hố, thất thế.

Pháp Chánh Truyền là một pháp kỹ do Đức Chí Tôn và Đức Lý lập, giảng ban. Còn Tân Luật được Hội Thánh hội ý, nhóm họp lập thành, dâng lên Đức Lý xem xét, có sự bổ sung nhiều điều yếu nhiệm cho đầy đủ rồi phê chuẩn, y hành cho chúng sanh có kỷ cương, pháp luật tu hành. Hai luật lệ này xem đã hiển

nhiên thành Thiên Điều Cao Đài, cùng với Thánh Ngôn, giáo điều hiện hữu để điều hành nền chánh trị đạo, bảo thủ chơn truyền và công bình Thiên Đạo cho con cái Đức Chí Tôn có phương châm tu học.

*“Nghĩ vì cơ Huyền vi Mâu nhiệm của Đạo có Thiên Điều cũng như cơ Đồi có **Luật Pháp** chơn truyền để chế ngự những dục vọng bất chánh mà ở cõi nào và đồi nào cũng có, nếu không có gì chế ngự thì sự điều hòa tốt đẹp của cơ Tạo Hóa sắp đặt có thể mất đi mà chớ; nên khi mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, Đức Chí Tôn đã lập ngay một **Pháp Chánh Truyền** và **Tân Luật** để điều hành guồng máy Hành Chánh Đạo, hầu bảo thủ chơn truyền và công bình Thiên Đạo, kèm theo luật pháp còn có **Thánh Ngôn** và **Giáo Điều** dạy bảo” [Lời Tựa của Pháp Chánh Truyền].*

Như vậy, Thiên Luật Cao Đài gồm Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, Thánh Ngôn, Giáo Điều đã mặt nhiên định thể lẽ công lý. Đó là những điều căn bản, rường cột của nền Chánh Thể Cao Đài. Là những môn đệ Đấng Cao Đài, phải gìn giữ và cần tuân theo luật pháp ấy để tiến thân, cận với pháp môn tân kỳ của Đại Đạo mà không có lý do gì cải sửa cho biến tướng, làm sai lệch Chánh Giáo của Đức Chí Tôn.

“Đạo hiện giờ cũng chẳng khác chi người bình mà lương y coi chưa ra chứng, bề ngoài coi chẳng có vẻ chi trầm-trọng, nhưng một ngày kia nếu chẳng rõ mà chế cải thì xuất tại trong mà loạn ra ngoài, thế mạnh như núi đẽ cây, biển tràn bờ, chẳng thể chi

ngăn chống nổi; ấy là lúc bịnh xung trong ngũ-tạng lục-phủ, nhập đến cao-hoang, thì người bịnh dầu số Trời cứu cũng không qua đặng”.

Đàn cơ ra giảng ban năm 1928, đã ngót trên dưới hai năm trường, nhưng những hiện tượng biến sinh trong dòng lịch sử đã để lại nhiều dấu tích mà Đức Chí Tôn phải loan báo trước về “cái bệh”, cũng như “người bệh”. Người bệh chẳng ai khác hơn là con cái Đức Chí Tôn, những người đệ tử Cao Đài đã khoác lên chiếc áo Đại Đạo. Người bệh tức nhiên đã có bệh, mà bệh ấy rất nặng, ảnh hưởng trực tiếp đến nền tảng của nền tôn giáo. Dầu chưa hiện hữu một cách công khai, nhưng Đức Chí Tôn đã biết đó là cái rễ sẽ đâm chồi, nảy mọc ra khắp nơi. Từ cái gốc cổ thụ vững chắc, có Đức Chí Tôn làm chủ đạo nhưng phạm tâm quá mạnh, đã bị dập vùi, phải chịu biến tướng, dị hình.

Sự chế cải Pháp Luật, hành không đúng Thánh Giáo, Giáo Điều như Pháp Chánh Truyền đã nêu thì tức nhiên sẽ loáng ra nhiều chỗ meo mọc. Đó cũng bởi tại cải chế, nghịch Thánh Thể, phản chơn truyền mà ra cái viễn cảnh như Đức Đại Từ Phụ tiên tri. Nước tràn khắp nơi, nặng như núi đè. Hiện tượng tách riêng ra thành chi phái chính là chỗ nặng gánh, loan tràn đầy dẫy mà Hội Thánh không phương ngăn nổi. Hễ mang cái bệh ấy đi đến lục phủ, ngũ tạng thì thần y cũng vô phương chạy chữa cho đặng.

“Các con dòm nên Đạo bề ngoài coi diêm-dà sung-túc mà chẳng thấy rõ cái mạch bệnh trong tâm, chẳng khác chi thế Sở chế bạo Tần, ham cái mạnh bề ngoài, biết cái sợ nơi mặt chớ chẳng rõ lòng người ra sao, mà không độ cái mạnh cấp-thời đó sẽ dần dần tan như giá mà độ ra yếu-hèn thấp-nhược; mỗi chỗ đều mong độc-lập riêng”.

Lương y là người thầy thuốc có tâm, trị cái gốc bệnh. Bề ngoài tuy vẹn lành, nhìn tốt thân, đẹp vẻ nhưng bệnh bên trong lâu ngày rỉ rả, hoen ố mà lan tràn khắp châu thân. Khi phát hiện thì đã trễ, hết phương liệu trị. Nên đạo được ví như cái bệnh ấy, đạo đức không gìn, pháp luật không tuân, thì cũng có ngày đạo phải suy vong, tận nhược. Vẻ sung túc, phát triển, hoàng dương mạnh mẽ duy chỉ bề ngoài, mà lòng người chưa đón, nét dò đon chưa xét, chỉ trọng hình thể cường tráng nhất thời thì đến ngày kia, quay lại sự bạc nhược, yếu ớt lòng tín ngưỡng; sự cường thịnh cũng tan như tuyết.

Đức Chí Tôn muốn nhắc nhở chư Đại Thiên Phong về tình cảnh đạo thời ấy. Thánh Giáo lưu truyền lại như lời cảnh tỉnh cho người đệ tử Cao Đài ngày nay về sự thất phạm, thờ ơ về “cái bệnh” trong tâm của con người, có thể giết chết chúng ta, đưa ta về một viễn cảnh xa chơn giáo, công trình tu học có thể trở nên tan như băng, lạnh như tuyết giá, lìa gốc đạo, đi đến cảnh huyễn mộng.

Lòng người cầu đạo như nhau, nhưng mỗi thời kỳ, thời gian sẽ minh chứng cho lòng trung thành, ý chí nhiệt huyết thanh cao, từng thị pháp điều Tam Kỳ Phổ Độ. Mỗi nhóm, mỗi nơi đã nhen nhóm hình thành một thế lực kinh chống nhau, mong muốn sự độc lập ngoài **pháp chánh Đại Đạo** duy nhất cũng vì chữ “danh” và sự cảm dỗ của tà mị, làm cho nền đạo phải vì đó mà chia năm, rẽ bảy. Lời minh thế hãy còn chưa phôi, nhưng lòng đạo đức đã băng hoại, chẳng từng luật pháp, mong canh cải, sửa đổi để dành một bờ cõi riêng, chẳng hiệp hòa mà chung tay nâng cây cờ cứu khổ của Đức Chí Tôn.

“Người trong đạo phần nhiều mong hiệp thế riêng cho mình mà kinh-chống trở mặt với mỗi con”.

Chư Chức Sắc Đại Thiên Phong thời khai đạo là những người được Đức Chí Tôn phú thác trách nhiệm lớn lao, làm đầu tàu, gìn giữ chơn luật, bảo vệ luật pháp chơn truyền, chèo con thuyền Đại Đạo qua bể cả. Nhưng những người khác lại muốn trở mặt, hiệp thế, lập phương cách để chống lại các Ngài, mong giành cái quyền cầm cờ. Đức Chí Tôn dạy thương yêu, thuận hòa, anh trước em sau. Mỗi người có vai tuồng và phận sự khác nhau được giao phó. Làm nghịch lại tức là muốn nghịch mạng thiêng liêng, không từng luật pháp Đại Đạo.

“Đạo thế chẳng kịp thì chầy sẽ thành ra một mối hàng mà mỗi người trong Đạo, sau khi giành-giữt,

*câu-xé nhau, thì sẽ phân-chia tan-tành manh-mún để
trò cười về sau đó”.*

Nguồn đạo là giọt từ bi để rửa oan khiên, tiền nghiệp cho mỗi môn đệ, tiếp tục con đường tìm về sự hội ngộ với Đức Chí Tôn. Do đó, chơn pháp của Đạo là nền tảng cần được gìn giữ hết sức tôn nghiêm, chẳng thể muốn thay đổi thì thay đổi. Sự thay đổi hay bất kể hành tàng nào đi nghịch với chơn truyền Hội Thánh đã định, tức nhiên xem nền đạo rất rẻ, chẳng khác món hàng.

Nét mất tôn nghiêm, xem rẻ rún chơn pháp đạo đã xảy ra như lời Đức Chí Tôn loan báo không bao lâu. Mỗi nơi đã tự ý xây dựng một thể chế riêng, chẳng coi lời Thánh Giáo như khuôn vàng thước ngọc, Đại Đạo đã trở nên tan tành, manh nhỏ. Một hệ lụy lớn lao và đau đớn của lịch sử Cao Đài. Dòng sử Cao Đài chắc chắn không thiếu vắng những giai thoại bi ai ấy. Tấn tuồng phân chia kéo dài đến ngày nay, vẫn không sao thống nhất được khối đức tin thuần nhất như lời Đức Đại Từ Bi mong mỏi. Cũng bởi giành giựt, câu xé nhau, vì danh-lợi-quyền mà tà quyền đã đi vào lòng, lôi kéo theo mỗi nẻo riêng tư.

Đứng trước những thử thách ấy, Đức Lý và Đức Hộ Pháp hiệp lại đồng ký Nghị Định để ngăn ngừa sự chia tách thêm nữa. Chính nhờ Nghị Định ấy đã một phần giúp chấn chỉnh, cũng như định tính chất chơn giả để sau này đoàn hậu tấn nhận rõ được, đâu là vàng, đâu là thau, đâu là chơn, đâu là giả.

“Ngày kia tới phiên mấy em, cầm vận mạng của Đạo, cầm quyền hành của Đạo, chừng đó mấy em sẽ thấy rõ, càng ngày càng tấn triển mãi, nền Đạo của chúng ta có phận sự khó khăn hơn hết là, đảm nhiệm đứng ra dung hòa tâm lý tín ngưỡng của nhơn loại. Phải đối phó với các Tôn giáo hiện hữu trên mặt địa cầu” [Thuyết Đạo của ĐHP, Q. 2, bài 43].

Chủ thuyết tối cao của đạo Cao Đài đem từ bi, bác ái, phận sự đảm nhiệm dung hòa tâm lý loài người làm **một** để thực hiện thể đạo đại đồng. Nhưng hồi ơi, nền đạo đã phân ra bao nẻo, chia rẽ, nghịch chống, mỗi nơi tạo một thể để lập ra Hội Thánh tư, mong dụng quyền; thì cái năng lực Thánh Thể thống nhất lấy mong chi cải thời, tạo thế, đem cây cờ cứu khổ bày nơi hoàn cầu.

Dẫu dưới tính chất nào, Thiên Luật Cao Đài vẫn là một tính chất cốt lõi của đạo Cao Đài. Trường thi công đức vẫn có người đậ, kẻ rớt. Ai biết tưng chơn luật của Đức Chí Tôn, lấy sự trang nghiêm, thanh tịnh để gìn giữ luật pháp Đạo thì hưởng ân Thiên. Nhược bằng không, những nhiều quấy rối, thay đổi nền đạo sẽ đem lại hậu quả khôn lường. Chúng ta còn thấy sự biến đổi nhiều điều nặng nề tương tương với việc phân tách chi phái đạo, đó là việc tạo một chơn tướng mới trong thể pháp Cao Đài, biến sửa thành một nghi khác, nhằm rối loạn hóa cục diện tín ngưỡng, làm nhơn tâm bất nhất, chia thành nhiều tư

tướng khác nhau. Hiện tượng đó cũng không ngoài mục đích làm nghịch lại luật pháp đạo.

Nhưng cũng rất nhiều môn đệ Cao Đài chấp nhận tính chất đổi thay ấy như một nhu cầu tất yếu theo dòng tấn hóa và chu kỳ phát triển của nền đạo. Có thể nói, đó là một tự tướng canh tân, đi ngược lại chơn tướng của Đại Đạo. Nếu mỗi chặng đường lịch sử đều cần thay đổi, cách tân một cách tự do, thì Pháp Chánh Đại Đạo sẽ đi về đâu? Con cái của Đức Chí Tôn sẽ nương vào pháp nào để tu tập? Liệu rằng các Đàng cầm quyền Tam Giáo, Tam Trấn có cho rằng việc thay đổi ấy cần thiết hay đó chính là một đại tội trước Thiên Luật Cao Đài?

“Ấy là tại nơi đâu? Người hành đạo chẳng đủ quyền chế-cải, kẻ tự cao muốn chiếm vị cầu danh, nghịch tư-cách đối-đãi với thế tình, gây ác cảm mà tạo thù-oán. Hai con phải biết chỗ yếu-nhược của Đạo nơi đó mà kiếm phương, tìm chước, lấy cộng-hòa, hiệp nhơn-ý mà điều-đình sửa-cải cho chóng, làm sao cho mỗi đạo-hữu các con đều ngó về Tòa-Thánh mà xưng-tụng ân-huệ của mỗi con có trách-nhiệm xứng-đáng; và làm sao cho dứt mối hiểm thù riêng của mỗi đũa, hiệp đồng trí-thức mà làm cho người ngoài dòm vào, nhìn nhận mỗi Đạo quý-hóa và thấy đều sùng-bái cử-chỉ cao-thượng của các con”.

Sự việc ấy được Đức Chí Tôn minh giảng rằng do người hành đạo chẳng đủ tư cách với trách nhiệm của mình. Trên chẳng biết phận sự, dưới chẳng biết

học và tuân cần trên. Phận anh, chị cũng muốn chiêm quyền, thủ thế; dưới cũng toan phương tìm cách lật đổ, ngang tàn, thất cung, bỏ lễ, xem luật lệ đạo như đồ bỏ không. Cái lẽ đối đãi bằng lễ pháp là luật điều hòa trong Đại Đạo. Nếu chẳng dụng nó, chẳng khác đập đổ cả cơ ngơi của Đức Chí Tôn dựng xây.

Điều trên vốn là yếu nhược của nền đạo khi còn chư Chức Sắc Đại Thiên Phong, cần lắm các bậc Thiên Mạng điều đình, tập trung chấn chỉnh, cải sửa. Thế mới mong đi đến cộng hòa, hiệp nhơn ý, tạo tình tạc thù liên đới trong mùi Đại Đạo. Còn điều Đức Đại Từ Phụ mong ở các Đại Thiên Phong là làm sao mỗi tín đồ biết ngóng về Tổ Đình chiêm ngưỡng và trụ khối đức tin cao thượng, đem cả tinh thần phụng hiến. Như thế, mới chỉnh đốn được sự hiềm khích, gây môi tình đạo thuận hòa, quý cao. Chức Sắc và tín đồ phải cùng nương chơn luật của đạo để tô điểm nghiệp đạo trùng với Thánh ý.

Lời thánh huấn ấy vẫn còn giá trị mãi mãi, như lời răn dạy toàn thể người môn đệ Cao Đài trong mỗi chặng đường khác nhau. Đó cũng là lời tiên định trước sự thất minh của con cái Đức Ngài. Chúng ta chưa thấy sự cao thượng, chưa thấy nét đạo đức, chưa thấy tư tưởng gìn giữ chơn pháp, chưa biết tôn sùng Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, chưa coi đó là một Thiên Luật Cao Đài, có giá trị bất biến theo thời gian.

Vì thế, nền đạo vẫn còn chìm đắm trong màu u ám, xám xịt. Có chăng tà quyền có khảo đảo, thử

thách đi mây, nhưng với lòng gìn giữ giáo pháp đạo, chúng ta vẫn có thể đem tâm lòng chơn thật để bảo thủ luật pháp Đại Đạo, hoàn toàn không đi theo tính chất cải sửa. Nếu người cầm quyền ban luật thay đổi, người môn đệ không thi hành. Ấy mới là điều cao quý, vì chúng ta biết gìn giữ cái nguyên thủy của Đức Chí Tôn truyền dạy.

“Chừng ấy các con dầu không mạnh cũng ra mạnh, không đông cũng nên đông, mà việc phổ-độ nhơn-sanh chẳng còn điều chi trắc-trở”.

Chức Sắc giữ sự điều hành Hội Thánh cho tới tín đồ thấp nhất nếu biết hòa, giữ lễ trật trên dưới, biết đến giá trị chơn luật của Đạo; thì dù yếu ớt cũng vẫn mạnh mẽ, cũng quyền thế. Môn đệ không đông, cũng trở thành đông. Tư tưởng và việc thực hiện sự hiệp đồng theo lẽ trún pháp đạo sẽ chẳng còn nhiều trắc trở. Dầu có tà quyền ngăn phá, lòng trung thành, nhất dạ cũng chẳng hề phai, vẫn noi dấu Đức Chí Tôn đã vẽ. Điều quý trọng và lẽ cao thượng ấy chẳng lấy chi so bì đặng.

“Đạo trễ một ngày thì hại cho chúng-sanh một ngày, mà mỗi đũa đều gây ác-cảm làm cho mỗi Đạo thành ra bánh vẽ, thì chừng nào Đạo trọn thành nơi đây? Chừng nào cho Đạo truyền ra ngoại quốc!”.

Đạo phát khởi chậm thì phải trễ đò cho chúng sanh. Do đó, tình thù tạc, anh em một cha chưa thực hiện được thì cái mùi thi vị thiêng liêng cũng chỉ

hường như bánh vẽ ngoài trang giấy. Đạo mở ra chẳng phải cho xứ Việt mà thôi, còn phải phát dương cho công đồng hoàn vũ cùng hưởng hồng ân thiêng liêng. Nhưng cái gốc chưa vững, thuyền chưa an, thì thế nào có thể vượt đại dương với sóng to, gió lớn, đảm đương nghiệp phổ độ hoàn cầu.

Hội Thánh là nơi trung ương, tiếp nhận tính chất truyền thừa của Thánh ý thiêng liêng hậu hồng hóa giáo pháp. Nếu chư Chức Sắc không chấn chỉnh được cái mầm của chia ly, chưa giải quyết những ác cảm, sự xung đột tâm lý nhơn sanh, nền đạo khó đem gieo truyền rộng và phổ giáo vượt biên giới đất Việt. Sứ mạng của Hội Thánh vốn tiếp quản quyền năng Chí Tôn tại thế, thay năng lực của Đức Ngài ban rải hồng ân khắp nơi. Nhưng nếu năng lực toàn diện chưa đem lại hòa khí, chưa chấn chỉnh nội bộ gốc rễ, đạo vẫn chưa đạt đến cơ quan tận độ sanh chúng.

“Trong còn mơ-màng như người say chưa tỉnh, thì ngoài thế nào được đằm-ấm mà gieo lãn ra, các con biết xưa những chi chi mà trái cả nhơn-tâm thì khó bền vững; chánh-sách cộng-hòa yên tịnh là chánh-sách của các con dựng dựng lập Đạo mà thôi”.

Đức Hộ Pháp từng thuyết giảng rằng, Chức Sắc là những người có trách vụ cầm phước chiêu hồn, nhưng nếu vẫn còn mơ màng, chưa tỉnh được hiện trạng cục diện và những mầm móng đang trỗi lên thì khó mà thi hành phận sự thiêng liêng phú thác. Người đạo phương xa vẫn lấy cái tâm hướng về Hội Thánh,

trông mong cơ quan điều hành của Hội Thánh. Nhưng sự đăm ám chưa đạt được, chẳng khi nào có thể tạo được mối tương thông tình ái đạo khẩn khít. Dù tình thế xưa đã có những giai đoạn cần lời giáo huấn của Đức Chí Tôn, Hội Thánh đã làm xong phận sự của mình, giữ cây cờ đạo cho vững an, để lại một nền tảng chánh trị đạo của Đức Chí Tôn một cách cường liệt và uy nghiêm.

Liên đới đến ngày nay, Hội Thánh vẫn là nơi toàn thể tín đồ trông ngóng hành tàng thiêng liêng. Có lẽ cần nhiều ngòi bút hơn nữa để lột tả hết tính chất mất nét mà Đức Chí Tôn đã phán truyền trước. Chính từ Chức Sắc mà đạo thành ra một trường quyết liệt và phải xét lại giá trị Luật Pháp Đại Đạo đã thực hiện ở một mức nào, có hoàn toàn tuân thủ hay chưa. Hay chính những nghi thức, tức thể pháp đạo đã đi đến một ngưỡng cửa đáng báo động. Người đệ tử Cao Đài cần soi diện lại giáo luật một cách cẩn trọng, xét nét mọi điều đã được thực hiện đúng như Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, Thánh Ngôn chưa. Hay tất cả đã bị dịch chuyển đến trạng thái khác, mất dấu thánh, thuyên xủ, huệ quang lu mờ, mây u ám, che khuất ánh sáng Thái Cực.

Chính sách cộng hòa yên tịnh là phương pháp của cả môn đệ Đức Chí Tôn phải hành, không ai có thể đi ngoài khuôn khổ ấy. Cộng hòa và yên tịnh tức nhiên là trạng thái toàn thể phải dựng cây cờ chánh giáo, lấy chánh pháp ra sống, bảo bọc, thương yêu,

xây cở hòa bình, định lẽ an tịnh cho nền đạo, và tất nhiên sẽ không có bất kỳ biến đổi nào thuộc về thể pháp và bí pháp Đại Đạo. Còn việc thay đổi nghi thức đạo là việc làm tạo ra một sự bất yên tịnh, chẳng cộng hòa theo lời giáo huấn của Đức Chí Tôn. Dầu có sùng ngưỡng chánh giáo đến đâu, một khi làm mất đi tính chất nguyên thủy Đại Đạo, đó là một sự thất kính, thiếu đi lòng tín ngưỡng nơi Thánh Ý của Đức Chí Tôn.

*“Lời Bàn Đạo căn dặn: Mặc ai sang trọng ở trường đời, ta cứ quyết theo Chí Tôn thì đại nghiệp không mất, quả quyết đũa con nào của Ngài trọn trung, trọn hiếu với Người và với **Hội Thánh** là hình thể của Người tại thế gian này, thì không bao giờ thất nghiệp và thất phận” [Thuyết Đạo của ĐHP, Q. 1, bài 47].*

Hội Thánh tức là tổng hợp lương sanh, được chọn ra để đại diện cho nền đạo, cũng là đại diện cho quyền bính Đức Chí Tôn, điều hành mỗi chánh giáo. Những gì Hội Thánh đã lập ra, tức nhiên do nơi quyền điều khiển của Đức Chí Tôn, Tam Giáo, Tam Trấn, sự điều phối của Ngọc Hư Cung lập pháp. Ai cố tình phá, sửa tức là đi nghịch lại Thánh ý, phá vỡ trật tự nguyên thủy, cố ý làm sai dịch chơn truyền. Mà hề như thế, tức là chẳng theo đại nghiệp của Đức Chí Tôn, chẳng hiếu để đối với Đức Đại Từ Phụ, Đức Đại Từ Mẫu. Nếu chẳng hiếu, chẳng trung thì hiển nhiên là thất phận.

“Kiêu-hãnh thái-thậm, vào muốn có người trình, ra muốn có kẻ cúi, khoát-nạt, đê-ép, biết mình mà chẳng màng đến người, hay ý sức mà chẳng dòm xem thời thế chẳng thấu-phục nhân-tâm, chẳng biết dùng khiêm-từ mà đãi khách, là những nét của bậc Vương-Bá xưa dùng mà phải tan-tành vũ-trụ đờ”.

Đạo luật do Đức Chí Tôn lập ra, tức nhiên có phẩm trật, trên dưới để điều hành nên đạo. Dầu Chức Sắc Thiên phong nam, nữ, dầu toàn thể tín đồ cũng vậy cũng nằm trong bàn tay của Đức Chí Tôn, bảo thủ và gìn giữ nghiệp đạo thất ức niên. Đức Hộ Pháp đã từng giảng luận rằng nếu cõi cái áo này ra khỏi đại điện, ai cũng như ai, không hơn không kém, đều là anh em một Cha, một Mẹ thiêng liêng, chẳng khinh, chẳng trọng. Cả thầy đồng đảng cùng nhau, chẳng ai thua ai, cũng đong đầy tình yêu ái của Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu. Đức Hộ Pháp còn cho hay rằng ngày nào nhờn loại hiểu đặng ý thậm thâm cao thượng ấy thì đạo ra chơn tướng.

Thánh Giáo Đức Chí Tôn đã nêu trên để trích điểm lòng kiêu hãnh thâm sâu của một số Chức Sắc, có lòng tự cao, muốn ngồi trang nghiêm, có kẻ hâu, người hạ, kẻ thừa, người trình và chỉ biết dụng thế đạo đê đê ép người đạo dưới, chẳng biết dụng đạo, tìm phương pháp nào hữu ích của Đức Chí Tôn mà thu phục nhơn tâm để hiệp tâm ý của của toàn thể chư môn đệ thành một khối thống nhất, dâng lên hai Đấng Chí Linh. Ấy như những bậc bá vương, mộng làm chủ

một ngôi, một cõi. Như thế, đạo nghiệp của mỗi Chức Sắc vì thế cũng sẽ tan tành như các bạo chúa thời xưa.

Dẫn chiếu đến từng chặng đường đạo, Chức Sắc thiếu tài, thiếu đức, thiếu hạnh. Nếu thiếu tài, còn có thể châm chước. Đạo vốn do tâm, không phải do học vấn mà thành tựu. Thiếu đức, thiếu hạnh, thiếu khiêm nhường là một bệnh chung ngày nay ta thường thấy. Đàn anh muốn em trọng kính, phải lấy lễ pháp thương yêu, thực hành tôn chỉ Đại Đạo đúng chơn pháp thì mới mong thu phục nhơn tâm. Còn dụng đạo quyền cường ép, chẳng thuận nhơn tâm đại thể, tức là nghịch Thánh ý Đức Chí Tôn. Thế nào đạo đặng im ỉu và cầu được cái vi diệu của phẩm giá Chức Sắc.

“Nay các con lập Đạo cũng chẳng khác chi lập một nước, phận sự lại còn khó-khăn hơn, liệu mà sửa-cải, liệu mà điều-đình, mới có thể chống-ngăn sự tàn hại mà làm cho nền Đạo được vững, người được hòa, tâm được hiệp, ngoài được mạnh, trong được thung-dung, gieo giống quý-màu thì công ấy chẳng chi sánh được”.

Vua chúa là người đứng đầu một quốc gia. Sự nghiệp kiến tạo, thống nhất tinh thần dân tộc mới có thể hình thành một nước. Giữ vững bờ cõi, lấy đức trị dân, lấy dân làm gốc mới là đạo trị nước mà các bậc Thánh ấy làm được. Tam Quốc Diễn nghĩa là một tác phẩm văn chương nghệ thuật cao, có giá trị trong nền văn hóa Trung Hoa, nói về thời hỗn loạn [190-280]. Tác phẩm này còn được mệnh danh là Tam Quốc Chí

Bình Thoại, một trong tứ đại danh tác, tả thực về cảnh liên minh chư hầu tan rã. Vì vậy, sự thống nhất cả tinh thần dân tộc, bình trị quốc gia trong yên tịnh đòi hỏi một sự khéo léo.

Đức Chí Tôn vì lập đạo Cao Đài khó như lập một quốc gia, giữ vững chơn pháp cũng như giữ vững, bình trị thiên hạ của Đức Không Phu Tử áp dụng tư tưởng, triết lý đạo đức với phương pháp cách vật, trí tri, thành ý, chính tâm, tu thân, trị quốc, bình thiên hạ.

Đạo của Đức Thượng Đế là một hồng ân lớn lao cho nhân loại. Chức năng, nhiệm vụ khai mở, hoằng hóa, bảo tồn là những tiền đề cần phải khó đối với Đại Đạo. Để đạo được vững vàng, đòi hỏi người đệ tử Cao Đài từ thấp đến lớn phải cải sửa thân tâm, điều đình mỗi mỗi chơn giáo, chống chỏi với những cản trở, tàn hại đối với đạo. Chư Chức Sắc Đại Thiên Phong lèo lái con thuyền đạo phải dụng cả tâm thành, mọi ý chí, nghị lực để đạo đặng vững vàng, hòa ái, tương thân, trong âm, ngoài yên, đoàn kết từ trong ra ngoài, từ trên xuống dưới.

Nếu bên trong được thung dung, nhàn ẩm, bên ngoài đặng mạnh, mới tạo được năng lực tín ngưỡng đoàn kết cả thánh tâm, phụng hiến cho hai Đấng Chí Linh. Những điều ấy, Hội Thánh đã từng làm đặng, nên để lại một nền đạo quý trọng theo Thánh Ý của Đức Đại Từ Phụ. Một công trình tạo đạo vĩ đại cũng được lưu giữ, nhờ vào các bậc vĩ nhân, hy sinh cả cuộc đời để phụng sự cho cây cờ Đại Đạo.

Những bậc vĩ nhân ấy đã để lại một gương hạnh cao cả cho đàn hậu tấn soi chung cái tình ái nồng nàn thiêng liêng đối với đạo và tinh thần phụng sự theo tiếng gọi của Đức Đại Từ Bi. Trách nhiệm khai mở và hoằng hóa một phần đã xong, qua đi thời vàng son dưới bàn tay của các bậc Chơn Mạng.

Nay, đến sứ mạng hoằng hóa và bảo tồn chơn pháp Đại Đạo dành cho thế hệ Cao Đài, một gánh nặng lớn lao vô cùng. Nhất là nhiệm vụ bảo tồn giáo giáo, giữ đúng chơn truyền là một vấn nạn thử thách đối với toàn thể con cái Đức Chí Tôn. Nếu làm y theo lời Thánh Giáo, mới mong có thể duy trì trật tự, bảo an cơ ngơi Đại Đạo. Ngược lại, chẳng khác nào chúng ta đi ngược dòng tấn hóa, làm cho nên đạo phải vì thế mà chinh nghiêng.

Hạt giống quý cần phải được “bảo quản” trong điều kiện đúng với Thánh Ý, không được đổi thay điều chi, làm ảnh hưởng đến tính tôn nghiêm pháp đạo, kéo phải thất pháp. Hạt từ bi phải ban rải khắp nơi hầu cho chúng sanh hưởng đồng của quý thiêng liêng, giọt tấn, vì đó là phép giải khổ khỏi vòng lẩn quẩn của luân hồi, nghiệp chướng. Đã đến lúc, chúng ta cần nghiệm lại thật kỹ Thiên Luật Cao Đài trong bối cảnh mới, nghiệm lời Thánh, thực hành y giáo pháp Tam Kỳ, kéo phải ủng kiếp sanh hạnh ngộ Cao Đài.

“Thầy vì thương chúng-sanh, tưởng công-lao của mỗi đấng, nên chẳng nỡ để cho mỗi Đạo điêu tàn;

Khai Tâm Quách Minh Chương

nhưng nếu trong các con chẳng có đứa nào lãnh phần chế-biến làm cho hòa-thuận chung vui, để cho đến đời hiềm thù oán-ghét nhau mà để trò cười muôn thuở, uổng công diu-dắt của Thầy bấy lâu, thì biển khổ sông mê là nơi các con chịu đời-đời kiếp-kiếp đó”.

Với tấm lòng đại bi, đại ái, thương đồng vạn loại nên mới lập giáo, cho cơ đại ân xá kỳ ba, hầu cứu vớt sanh linh trong vòng hắc ám. Quyền chấp chương, điều hành của Đấng Chúa Tể đặng đạo khỏi phải trở nên phạm giáo mà bảo toàn công lao của mỗi môn đệ trong thánh ân vô tận, vô biên.

Đạo tức là con đường cho chúng sanh nương theo, tầm chơn lý cao siêu, giải khổ, thoát khỏi biển khổ, sông mê, chẳng phải là món hàng trao đổi, chác lợi, mua danh, đem thân vào mà còn nét đời đầy dẫy. Dẫu lòng thương yêu vô hạn của Đức Đại Từ Phụ, nhưng luật công bình Thiên Đạo vẫn phải có mực thước, chẳng dòi dôi.

Thương yêu, hòa thuận là chìa khóa mở cửa giải thoát. Ngược lại, người môn đệ nào lập minh thệ, khoác lên màu áo Cao Đài nhưng làm nghịch lại giáo luật, chẳng khác nào sự thay đổi cái thể đạo của Đức Chí Tôn gây dựng. Bởi chính điều đổi thay màu áo sẽ tạo nét hiềm thù lẫn nhau, biến cải thương yêu thành ra oán ghét, làm náo loạn nền đạo. Điều đó sẽ bôi xóa công giáo hóa từ bi của Đức Đại Từ Bi. Cửa đi vào lao khổ, biển mê không sao tránh khỏi; chốn đọa lạc sẽ mở đường, rước ta.

Do đó, Thiên Luật Cao Đài bao gồm Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, Thánh Ngôn, Giáo Điều là nền tảng cơ bản, hình thành nên Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ mà người đệ tử Cao Đài phải cần tuân, thi hành trong trách nhiệm bảo tồn văn hóa, chơn pháp Đại Đạo. Làm ngược lại, tức là phản kháng, chống đối với Thiên Luật. Làm môn đệ Cao Đài, chấp nhận triết lý Cao Đài là một hạnh ngộ lớn. Nhưng biết tuân hành Thiên Luật càng là một điều lớn lao hơn. Công thưởng, tội trừng vốn chẳng hề sai. Đi theo chơn Đức Chí Tôn dạy tức là phải làm theo Thiên Luật Cao Đài. Được như thế, chúng ta khỏi phải sợ điều chi mà thiếu **hồng từ** của Đức Chí Tôn. Còn trái Thiên Luật, chúng ta phải sợ **hồng oai** của Đấng Chúa Tể.

Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 07-04-2022

Khai Tâm Quách Minh Chương – 2022



Khai Tâm Quách Minh Chương